

**BÀI 23. Thực hành : PHÂN TÍCH SỰ CHUYỂN DỊCH  
CƠ CẤU NGÀNH TRỒNG TRỌT**

**Bài 1.** Dựa vào bảng 23.1 trong SGK.

a) Tính tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất theo từng nhóm cây trồng (lấy năm 1990 = 100%) rồi điền kết quả vào bảng dưới đây.

**TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT NGÀNH TRỒNG TRỌT (%)**

Năm	Tổng số	Lương thực	Rau đậu	Cây CN	Cây ăn quả	Cây khác
1990	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0
1995						
2000						
2005						

b) Vẽ biểu đồ

**Biểu đồ**.....

Chú giải:

.....

c) Nhận xét

- Về tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất của các nhóm cây trồng :

+ Nhận xét chung : .....

.....

.....

+ So sánh tốc độ tăng trưởng của các nhóm cây trồng : .....

.....

.....

- Về mối quan hệ giữa tốc độ tăng trưởng và sự thay đổi cơ cấu giá trị sản xuất ngành trồng trọt (dựa vào hình 22 và nội dung SGK) : .....

.....

.....

.....

**Bài 2.** Dựa vào bảng 23.2 trong SGK.

a) Tính tỉ trọng của cây công nghiệp hàng năm và cây công nghiệp lâu năm trong cơ cấu diện tích gieo trồng cây công nghiệp qua các năm rồi điền vào bảng sau :

**CƠ CẤU DIỆN TÍCH GIEO TRỒNG CÂY CÔNG NGHIỆP,  
GIAI ĐOẠN 1975 - 2005 (%)**

<b>Năm</b>	<b>1975</b>	<b>1980</b>	<b>1985</b>	<b>1990</b>	<b>1995</b>	<b>2000</b>	<b>2005</b>
Cây công nghiệp hàng năm							
Cây công nghiệp lâu năm							
Tổng số	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0

b) Nhận xét

- Xu hướng biến động diện tích gieo trồng cây công nghiệp :

+ Với cây công nghiệp hàng năm :.....

.....

+ Với cây công nghiệp lâu năm : .....

.....

- Mối quan hệ giữa sự thay đổi cơ cấu diện tích gieo trồng cây công nghiệp với sự thay đổi trong phân bố sản xuất cây công nghiệp.

.....

.....

.....